

ĐỀ THI THỬ THPT QUỐC GIA 2021 MÔN SỬ MÃ 302 LIÊN TRƯỜNG NGHỆ AN

SỞ GD & ĐT NGHỆ AN
LIÊN TRƯỜNG THPT

(Đề thi gồm có 04 trang)

KỶ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2021
BÀI THI: KHOA HỌC XÃ HỘI
Môn thi thành phần: Môn Lịch Sử
Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian giao đề

Họ và tên thí sinh:..... Số báo danh:

Mã đề thi: 302

Câu 1: Sự phát triển lực lượng chính trị của cách mạng Đông Dương trong thời kì 1939-1945 có đặc điểm là

- A. từ thành thị phát triển về nông thôn.
- B. từ miền núi phát triển xuống miền xuôi.
- C. từ nông thôn tiến về các thành thị.
- D. từ miền xuôi phát triển lên miền ngược.

Câu 2: Âm mưu chiến lược của Mĩ khi can thiệp ngày càng sâu cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương (1945-1954) của thực dân Pháp là gì?

- A. Khẳng định sức mạnh quân sự của Mĩ.
- B. Biến Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới của Mĩ.
- C. Giúp Pháp kéo dài và mở rộng chiến tranh.
- D. Nắm quyền trực tiếp điều khiển chiến tranh Đông Dương.

Câu 3: Vì sao năm 1925, Nguyễn Ái Quốc chưa thành lập một chính đảng vô sản ở Việt Nam ?

- A. Lực lượng cách mạng chưa được tập hợp, giác ngộ đầy đủ lí luận cách mạng.
- B. Giai cấp công nhân chưa trưởng thành, chủ nghĩa Mác - Lênin chưa được truyền bá rộng rãi vào Việt Nam.
- C. Pháp tăng cường đàn áp phong trào yêu nước và phong trào đấu tranh của công nhân.
- D. Nguyễn Ái Quốc thực hiện theo chỉ thị của Quốc tế cộng sản.

Câu 4: Nội dung nào sau đây *không* phải là biện pháp triển khai của Mĩ trong quá trình thực hiện chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”?

- A. Rút dần quân Mĩ và quân đồng minh khỏi chiến trường miền Nam.
- B. Sử dụng quân đội Sài Gòn làm lực lượng xung kích trong các cuộc hành quân xâm lược Lào, Campuchia.
- C. Ô ạt đưa quân Mĩ và đồng minh vào miền Nam Việt Nam.
- D. Thỏa hiệp với Trung Quốc, hòa hoãn với Liên Xô để hạn chế sự giúp đỡ của các nước này đối với cuộc kháng chiến của nhân dân ta.

Câu 5: Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam (2/1930) xác định lãnh đạo cách mạng Việt Nam là giai cấp

- A. Tiểu tư sản trí thức.
- B. Tư sản dân tộc.
- C. Nông dân.
- D. Công nhân.

Câu 6: Chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ được bắt đầu từ năm 1961 đến năm 1965 là loại hình chiến tranh xâm lược thực dân mới, được tiến hành bằng lực lượng

- A. quân đồng minh của Mĩ và quân đội Sài Gòn.
- B. quân đội Sài Gòn dưới sự chỉ huy của hệ thống cố vấn Mĩ.
- C. quân đội Mĩ và quân đội Sài Gòn.
- D. quân Mĩ, đồng minh của Mĩ và quân đội Sài Gòn.

Câu 7: Từ đầu những năm 90 của thế kỉ XX, để tương xứng với vị trí siêu cường kinh tế, Nhật Bản đang nỗ lực vươn lên trở thành siêu cường về

- A. khoa học – kĩ thuật.
- B. chính trị.
- C. khoa học vũ trụ.
- D. quân sự.

Câu 8: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là bước ngoặt vĩ đại của cách mạng Việt Nam vì đã chấm dứt

- A. thời kì khủng hoảng về đường lối và giai cấp lãnh đạo .
- B. vai trò lãnh đạo của giai cấp phong kiến Việt Nam.
- C. hoạt động của Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên.

D. vai trò lãnh đạo của giai cấp tư sản trên vũ đài lịch sử.

Câu 9: Năm 1941, sau khi về nước Nguyễn Ái Quốc đã chọn địa điểm nào để xây dựng căn cứ địa cách mạng?

- A. Tuyên Quang. B. Lạng Sơn. C. Thái Nguyên. D. Cao Bằng.

Câu 10: Biến đổi nào của khu vực Đông Bắc Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai đã góp phần làm thay đổi bản đồ địa chính trị thế giới?

- A. Nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa ra đời (1949).
B. Hàn Quốc, Hồng Kông, Đài Loan trở thành con rồng kinh tế Châu Á.
C. Nhật Bản trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới.
D. Hàn Quốc trở thành con rồng kinh tế của Châu Á.

Câu 11: Từ những năm 60 đến những năm 80 của thế kỷ XX, phong trào đấu tranh của nhân dân Mỹ Latinh diễn ra dưới hình thức chủ yếu nào sau đây?

- A. Đấu tranh vũ trang. B. Đấu tranh nghị trường.
C. Mít tinh, biểu tình. D. Đấu tranh chính trị.

Câu 12: Khoa học gắn liền với kỹ thuật, khoa học đi trước mở đường cho kỹ thuật, đến lượt mình kỹ thuật lại mở đường cho

- A. sản xuất. B. kỹ thuật. C. công nghệ. D. khoa học.

Câu 13: Cuộc cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 đã

- A. đưa nhân dân Nga lên làm chủ vận mệnh dân tộc mình.
B. đưa nước Nga thoát khỏi tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”.
C. dẫn tới tình trạng hai chính quyền song song tồn tại.
D. giúp nước Nga hoàn thành mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Câu 14: Trước khi Đảng Cộng sản Đông Dương ban bố lệnh Tổng khởi nghĩa (13/8/1945), tại nhiều địa phương trên cả nước đã tiến hành khởi nghĩa vì

- A. Đảng bộ các địa phương biết tin phát xít Nhật sắp đầu hàng qua đài phát thanh nên đã phát động nhân dân địa phương đứng lên hành động.
B. biết tin Hồng quân Liên Xô tuyên chiến, tiêu diệt đạo quân Quan Đông của Nhật.
C. Đảng bộ các địa phương vận dụng linh hoạt chỉ thị "Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta".
D. quân Nhật và tay sai ở các địa phương không dám chống cự, mất hết tinh thần chiến đấu.

Câu 15: Sau Hiệp định Giơnevơ về Đông Dương, thế lực cản trở nền độc lập và thống nhất của nước ta là

- A. thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. B. thực dân Pháp và chính quyền Sài Gòn.
C. thực dân Pháp và tay sai. D. đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn.

Câu 16: Nét nổi bật về nghệ thuật chỉ đạo của Đảng Lao động Việt Nam trong cuộc tấn công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 là gì?

- A. Đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa.
B. Đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên chiến tranh cách mạng
C. Bám sát tình hình, tạo thời cơ để tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.
D. Lựa chọn đúng địa bàn và chủ động tạo thời cơ tiến công.

Câu 17: “ Trong kháng chiến chống Pháp, Đảng ta chủ trương “vừa đánh vừa bồi dưỡng sức dân, vừa đánh vừa chuyển hóa so sánh lực lượng giữa ta và địch đồng thời tận dụng những chuyển biến của tình hình quốc tế có lợi cho cuộc kháng chiến, giành thắng lợi từng bước, đánh bại kế hoạch chiến tranh của Pháp tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn”.

Điều này chứng minh cho nội dung nào trong đường lối kháng chiến của Đảng ta?

- A. Toàn dân. B. Toàn diện. C. Chính nghĩa. D. Tự lực cánh sinh.

Câu 18: Ngày 13/8/1945, khi nhận được thông tin về việc Nhật Bản sắp đầu hàng Đồng minh, Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh đã ngay lập tức thành lập Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc và

- A. thành lập Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam.
B. chính thức phát lệnh Tổng khởi nghĩa trong cả nước.
C. thông qua 10 chính sách của mặt trận Việt Minh.
D. thông qua kế hoạch lãnh đạo toàn dân Tổng khởi nghĩa.

Câu 19: Thực tế đấu tranh ngoại giao sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 đến trước ngày 19/12/1946 ở Việt Nam đã cho thấy vai trò của đấu tranh ngoại giao là

- A. phụ thuộc vào thắng lợi quân sự.
- C. mang tính quyết định.

- B. hỗ trợ thắng lợi quân sự
- D. độc lập với đấu tranh quân sự.

Câu 20: Chiến dịch Biên giới thu – đông năm 1950 đã mở ra bước phát triển mới của cuộc kháng chiến vì

- A. quân đội ta đã giành được quyền chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ.
- B. đã làm xoay chuyển cục diện cuộc chiến tranh ở Đông Dương.
- C. buộc thực dân Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài với ta.
- D. quân đội ta đã giữ vững quyền chủ động trên chiến trường chính ở Bắc Bộ.

Câu 21: Nội dung nào dưới đây thể hiện rõ vai trò của Liên hợp quốc?

- A. Bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia và quyền tự quyết của các dân tộc.
- B. Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kì nước nào.
- C. Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của tất cả các nước.
- D. Diễn đàn quốc tế vừa hợp tác, vừa đấu tranh nhằm duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

Câu 22: Ý nào sau đây *không* phải là nguyên tắc cơ bản trong hoạt động của tổ chức ASEAN?

- A. Không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa bằng vũ lực, giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.
- B. Hợp tác phát triển có hiệu quả trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa và xã hội.
- C. Hợp tác trong lĩnh vực kinh tế, tiền tệ, chính trị, đối ngoại và an ninh chung.
- D. Tôn trọng chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của mỗi nước, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.

Câu 23: Nguyên tắc quan trọng nào của tổ chức Liên Hợp quốc cũng là điều khoản chung trong Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương và Hiệp định Pari năm 1973 về Việt Nam?

- A. Tăng cường hợp tác toàn diện về kinh tế, chính trị, xã hội.
- B. Giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.
- C. Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của tất cả các nước.
- D. Sự nhất trí giữa các nước lớn: Mĩ, Liên Xô, Trung Quốc, Anh, Pháp.

Câu 24: Chiến tranh lạnh chấm dứt đã tác động như thế nào đến tình hình các nước Đông Nam Á?

- A. Tạo điều kiện cho sự ra đời và phát triển của tổ chức ASEAN.
- B. Làn sóng xã hội chủ nghĩa lan rộng ở hầu hết các nước trong khu vực Đông Nam Á.
- C. Thúc đẩy phong trào giải phóng dân tộc ở các nước Đông Nam Á phát triển mạnh.
- D. Quan hệ giữa các nước ASEAN và các nước Đông Dương được trở nên hòa dịu.

Câu 25: Vì sao nói Hiệp định Giơnevơ năm 1954 đánh dấu sự thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta song chưa trọn vẹn?

- A. Mĩ đã không tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam.
- B. Ngay sau ngày kí kết, Mĩ đã cấu kết Pháp để phá hoại Hiệp định Giơnevơ.
- C. Sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trên cả nước chưa hoàn thành.
- D. Thực dân Pháp rút khỏi nước ta khi chưa tiến hành hiệp thương tổng tuyển cử.

Câu 26: Sau Chiến tranh lạnh, dưới tác động của cách mạng khoa học-công nghệ, hầu hết các nước ra sức điều chỉnh chiến lược phát triển

- A. lấy văn hoá, giáo dục làm trọng điểm.
- B. lấy chính trị làm trọng điểm.
- C. lấy kinh tế làm trọng điểm.
- D. lấy quân sự làm trọng điểm.

Câu 27: Trong giai đoạn 1945-1954, thắng lợi nào của nhân dân Việt Nam đã mở ra bước phát triển mới của cuộc kháng chiến chống Pháp?

- A. Chiến dịch Hòa Bình (1951-1952).
- B. Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954).
- C. Chiến dịch Biên giới (1950).
- D. Chiến dịch Việt Bắc (1947).

Câu 28: Từ thực tiễn vai trò của hậu phương qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954) và chống Mĩ (1954-1975) ở Việt Nam đã chứng minh sự đúng đắn về luận điểm nào của Lênin?

- A. Hậu phương là nhân tố thường xuyên quyết định thắng lợi của cuộc chiến tranh.
- B. Hậu phương mạnh sẽ thúc đẩy cuộc kháng chiến đi đến thắng lợi.
- C. Hậu phương vững mạnh là nền tảng cho kháng chiến và kiến quốc.
- D. Hậu phương cung cấp nguồn nhân lực dồi dào cho tiền tuyến trong kháng chiến.

Câu 29: Chính sách đối ngoại “cấm đạo”, đuổi giáo sĩ phương Tây của nhà Nguyễn đã

- A. trở thành nguyên nhân sâu xa cho thực dân Pháp xâm lược nước ta.

- B. chà đạp nghiêm trọng đến tôn giáo của các nước trên thế giới.
- C. làm cho Việt Nam bị cô lập với thế giới bên ngoài.
- D. gây ra những mâu thuẫn, làm rạn nứt khối đoàn kết dân tộc.

Câu 30: Điểm chung về hoạt động quân sự của quân dân Việt Nam trong chiến dịch Biên giới (1950) và Điện Biên Phủ (1954) là

- A. thực hiện bao vây, chia cắt, đánh công kiên.
- B. có sự kết hợp giữa chiến trường chính và vùng sau lưng địch.
- C. tiến công quân sự của lực lượng vũ trang và nổi dậy của nhân dân.
- D. thực hiện chiến thuật đánh điểm, diệt viện.

Câu 31: Trong cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta từ năm 1858 đến năm 1873, ai được phong chức “*Bình Tây Đại nguyên soái*”?

- A. Nguyễn Trung Trực.
- B. Trương Định.
- C. Trương Quyền.
- D. Nguyễn Tri Phương.

Câu 32: Sự phân chia đối lập về kinh tế và chính trị giữa các nước Tây Âu tư bản chủ nghĩa và Đông Âu xã hội chủ nghĩa là do việc thực hiện

- A. Kế hoạch Mác-san (6/1947).
- B. Kế hoạch Mác-san và sự ra đời của khối quân sự NATO.
- C. Chiến lược toàn cầu phản cách mạng của Mỹ.
- D. Học thuyết Truman (3/1947).

Câu 33: Yếu tố quốc tế tác động trực tiếp đến việc kí Hiệp định Giơnevơ về chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Đông Dương là

- A. xu thế toàn cầu hóa.
- B. sự bùng nổ cuộc chiến tranh Triều Tiên.
- C. xu thế hòa hoãn Đông - Tây.
- D. sự thỏa hiệp giữa các nước lớn.

Câu 34: Ý nào dưới đây *không* phải là nguyên nhân để tổ chức ASEAN mở rộng thành viên từ đầu những năm 90 của thế kỷ XX?

- A. Thực hiện hợp tác phát triển có hiệu quả theo các nguyên tắc của Hiệp ước Ba-li.
- B. Chống lại sự hình thành trật tự đa cực nhiều trung tâm sau Chiến tranh lạnh.
- C. Chiến tranh lạnh đã kết thúc, xu thế toàn cầu hóa đang diễn ra mạnh mẽ.
- D. Quan hệ giữa ba nước Đông Dương với ASEAN đã được cải thiện tích cực.

Câu 35: Sự khác nhau cơ bản giữa Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên và Việt Nam Quốc dân đảng là ở

- A. khuynh hướng cách mạng.
- B. địa bàn hoạt động.
- C. hình thức đấu tranh.
- D. thành phần tham gia.

Câu 36: Âm mưu của Mỹ và chính quyền Sài Gòn trong thủ đoạn dồn dân lập “ấp chiến lược” là nhằm

- A. thực hiện cuộc “cải cách điền địa” tiến tới “bình định” miền Nam.
- B. tách dân ra khỏi cách mạng, thực hiện chương trình “bình định” miền Nam.
- C. củng cố quyền lực cho chính quyền Sài Gòn.
- D. xây dựng miền Nam thành khu biệt lập để dễ kiểm soát.

Câu 37: Hai xu hướng chủ yếu trong phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản ở Việt Nam đầu thế kỉ XX đều có sự khác nhau về

- A. phương pháp.
- B. mục đích.
- C. lực lượng lãnh đạo.
- D. khuynh hướng.

Câu 38: Hình thức đấu tranh chủ yếu của nhân dân Nghệ - Tĩnh trong phong trào 1930-1931 là

- A. khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền, thành lập các xô viết đại biểu công- nông.
- B. tuần hành thị uy, biểu tình có vũ trang, tấn công vào chính quyền địch ở địa phương, thành lập chính quyền công - nông.
- C. xuất bản sách báo tiến bộ tố cáo tội ác của thực dân, phong kiến kết hợp với đấu tranh nghị trường.
- D. mít tinh, biểu tình đòi chính quyền thực dân trao trả độc lập, ruộng đất cho dân cày.

Câu 39: “*Chấn hưng hàng nội*”, “*bài trừ hàng ngoại*”(1919) là phong trào đấu tranh của giai cấp nào?

- A. Tiểu tư sản.
- B. Công nhân.
- C. Tư sản.
- D. Nông dân.

Câu 40: Trong giai đoạn hiện nay để nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế, trước tiên nước ta cần phải làm gì?

- A.** Thu hút vốn đầu tư nước ngoài.
- C.** Tiến hành cải cách sâu rộng.

B. Thành lập các công ty lớn.

D. Tận dụng nguồn tài nguyên thiên nhiên hợp lí.

----- HẾT -----